TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quyết định số: 04/2023/HS-GĐT
Ngày 04 tháng 01 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

UỶ BAN THẨM PHÁN
TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Uỷ ban Thẩm phán Toà án nhân dân cấp cao gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Minh Tuấn.

Các thành viên Hội đồng giám đốc thẩm: Ông Nguyễn Văn Tiến và ông Nguyễn Văn Tào.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành An – Thẩm tra viên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Minh Lộc - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa giám đốc thẩm xét xử vụ án hình sự đối với:

Trà Quốc A, sinh năm 1977 tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: khu phố P, phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên; chỗ ở: khu phố 1, phường B, thành phố T, tỉnh Phú Yên; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; nghề nghiệp: kinh doanh; con ông Trà N, sinh năm 1942 và bà Huỳnh V (đã chết); có vợ Lê S, sinh năm 1979 và 02 con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại.

- Ngoài ra, trong vụ án còn có những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trà Quốc A là Giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn thiết bị giáo dục TP, có trụ sở tại phường 7, thành phố T. Để tiến hành hoạt động kinh doanh, A thường liên hệ các trường học trên địa bàn tỉnh Phú Yên để chào hàng. Theo quy định tại Điều 57, 59 Nghị định 63/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu, thì đối với gói thầu mua sắm thường xuyên có giá trị dưới 200 triệu đồng, được chào hàng cạnh tranh theo quy trình rút gọn, bên mời thầu gửi yêu cầu báo giá cho tối thiểu 03 nhà thầu có khả năng, nhà thầu nào có báo giá thấp nhất sẽ được

lựa chọn. Nhưng trên thực tế, do có mối quan hệ quen biết với A nên Hiệu trưởng một số trường học đã để cho A thu thập các bảng báo giá để Nhà trường lựa chọn, ký kết hợp đồng mua bán sách, thiết bị trường học.

Ban đầu, A có đi xin báo giá của một số đơn vị nộp cho các Trường, nhưng sau đó thấy việc đi xin báo giá khó khăn nên A nảy sinh ý định làm giả bảng báo giá của công ty, cửa hàng mua bán thiết bị trường học để nộp cho trường. Lúc này, A đặt làm 01 con dấu hình chữ nhật có tiêu đề "Công ty cổ phần sách và thiết bị trường học Ph" để làm giả bảng báo giá của Công ty cổ phần sách và thiết bị trường học Ph có trụ sở tại phường 7, thành phố T là pháp nhân và 01 con dấu hình chữ nhật để làm giả bảng báo giá của hộ kinh doanh bà Tạ Th.

Từ năm 2016 - 2018, A đã có hành vi làm giả 07 bảng báo giá của Công ty cổ phần sách và thiết bị trường học Ph rồi sử dụng nộp cho các trường trên địa bàn tỉnh Phú Yên, cụ thể:

1.Tại hồ sơ mua bán thiết bị trường học của Trường Trung học phổ thông C, thành phố T, theo Hợp đồng kinh tế số 15/HĐMB/2016 ngày 11/10/2016 có 01 tài liệu là Bảng báo giá đề ngày 07/10/2016 gồm 02 trang, mục tên thiết bị có 36 mục, số tiền là 49.393.000đồng, trang đầu tiên có đóng dấu hình chữ nhật tiêu đề "Công ty cổ phần sách và thiết bị trường học Ph", mục người báo giá A tự ghi, ký tên "Đặng Thị Minh K".

2. Tại hồ sơ mua bán sách thư viện của Trường Tiểu học L, theo Hợp đồng kinh tế số 03/HĐMB/2018 ngày 22/01/2018 có 01 tài liệu là Bảng báo giá đề năm 2018 không ghi ngày tháng gồm 04 trang, mục tên sách có 108 mục, số tiền là 25.466.000 đồng, trang đầu tiên có đóng dấu hình chữ nhật tiêu đề "Công ty cổ phần sách và thiết bị trường học Ph", mục người báo giá A tự ghi, ký tên "Bùi Thị R".

3. Tại hồ sơ mua bán thiết bị và đồ dùng của Trường Trung học cơ sở M, theo Hợp đồng kinh tế số 07/HĐMB/2018 ngày 06/3/2018 có 01 tài liệu là Bảng báo giá thiết bị và đồ dùng đề ngày 02/3/2018 gồm 02 trang, mục tên hàng hóa - qui cách có 11 mục, số tiền là 107.120.000 đồng, trang đầu tiên có đóng dấu hình chữ nhật tiêu đề "Công ty cổ phần sách và thiết bị trường học Ph", mục người báo giá A tự ghi, ký tên "Bùi Thị R".

4. Tại hồ sơ mua bán sách thư viện của Trường Tiểu học E, theo Hợp đồng kinh tế số 04/HĐMB/2018 ngày 10/4/2018 có 01 tài liệu là Bảng báo giá đề ngày 03/4/2018 gồm 05 trang, mục tên sách có 169 mục, số tiền là 23.648.700 đồng, trang đầu tiên có đóng dấu hình chữ nhật tiêu đề "Công ty cổ phần sách thiết bị trường học Ph", mục người báo giá A tự ghi, ký tên "Bùi Thị R".

5. Tại hồ sơ mua bán sách thư viện của Trường Trung học cơ sở M, theo Hợp đồng kinh tế số 06/HĐMB/2018 ngày 18/5/2018 có 01 tài liệu là Bảng báo giá sách đề ngày 14/5/2018 gồm 06 trang, mục tên sách có 192 mục, số tiền là

23.898.000 đồng, trang đầu tiên có đóng dấu hình chữ nhật tiêu đề "Công ty cổ phần sách và thiết bị trường học Ph", mục người báo giá A tự ghi, ký tên "Bùi Thị R".

6. Tại hồ sơ mua bán sách thư viện của Trường Trung học cơ sở HV, thành phố T, theo Hợp đồng kinh tế số 26/HĐMB/2018 ngày 25/10/2018 có 01 tài liệu là Bảng báo giá đề ngày 22/10/2018 gồm 03 trang, mục tên sách có 96 mục, số tiền là 20.580.000 đồng, trang cuối có đóng dấu hình chữ nhật tiêu đề "Công ty cổ phần sách và thiết bị trường học Ph", mục người báo giá A tự ghi, ký tên "Nguyễn Thị D".

7. Tại hồ sơ mua bán thiết bị đồ dùng thư viện của Trường Trung học cơ sở S, huyện S, theo Hợp đồng kinh tế số 41/HĐCCHH/2018 ngày 30/11/2018 có 01 tài liệu không có tiêu đề đề ngày 28/11/2018 gồm 12 trang, mục tên hàng hóa có 390 mục, số tiền là 197.878.300 đồng, trang cuối có đóng dấu hình chữ nhật tiêu đề "Công ty cổ phần sách và thiết bị trường học Ph", mục người làm báo giá A tự ghi, ký tên "Bùi Thị R".

Khi nhận báo giá từ A, Hiệu trưởng các trường thấy báo giá của Công ty trách nhiệm hữu hạn thiết bị giáo dục TP thấp nhất nhưng do không biết các báo giá còn lại là do A làm giả nên đã thống nhất để A trúng thầu và ký các hợp đồng kinh tế mua bán sách và thiết bị trường học với A.

Theo Bản kết luận giám định số 155/GĐ-PC09 ngày 21/7/2020 và số 178/GĐ-PC09 ngày 09/6/20021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Yên kết luận: Hình dấu chữ nhật trên các tài liệu cần giám định (các bảng báo giá, tài liệu có đóng dấu hình chữ nhật tiêu đề "Công ty cổ phần sách và thiết bị trường học Ph") so với hình dấu chữ nhật thu giữ của Công ty cổ phần sách và thiết bị trường học Ph không phải do cùng một con dấu đóng ra. Hình dấu chữ nhật trên các tài liệu cần giám định là do cùng một con dấu đóng ra.

Tại Kết luận điều tra số 68/CSĐT ngày 29/6/2021 và Bản kết luận điều tra bổ sung số 28/CSĐT-ĐTTH ngày 29/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên đề nghị truy tố bị can Trà Quốc A về tội "*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*" theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 341 của Bộ luật hình sự.

Tại Cáo trạng số 91/CT-VKS ngày 29/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên truy tố bị can Trà Quốc A về tội "*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*" theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 341 của Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2022/HS-ST ngày 18/3/2022, Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên quyết định:

"*Tuyên bố: bị cáo Trà Quốc A phạm tội "Làm giả tài liệu cơ quan, tổ chức; sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức"*

Áp dụng điểm a khoản 3, khoản 4 Điều 341; điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự; xử phạt: bị cáo Trà Quốc A 02 (hai) năm

tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo Trà Quốc A 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng)".

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về phần dân sự, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 01/4/2022, bị cáo Trà Quốc A có đơn kháng cáo đối với bản án sơ thẩm với nội dung xin được hưởng án treo.

Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 51/2022/HS-PT ngày 18/7/2022, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên đã quyết định:

"*Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 351; điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;*

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trà Quốc A - Giữ nguyên Bản án sơ thẩm về hình phạt.

Tuyên bố: bị cáo Trà Quốc A phạm tội "Làm giả tài liệu cơ quan, tổ chức; sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức"

Về hình phạt: Áp dụng Điểm a, Khoản 3, Khoản 4 Điều 341; Điểm b, s, Khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự; phạt: bị cáo Trà Quốc A 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo Trà Quốc A 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) để nộp ngân sách nhà nước".

Ngày 06/12/2022, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng ban hành Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 03/QĐ-VC2 đề nghị Uỷ ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử giám đốc thẩm sửa Bản án hình sự phúc thẩm số 51/2022/HS-PT ngày 18/7/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên về phần hình phạt đối với bị cáo Trà Quốc A, giữ nguyên mức hình phạt và áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 cho bị cáo Trà Quốc A được hưởng án treo.

Tại phiên toà giám đốc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Uỷ ban Thẩm phán Toà án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng chấp nhận Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 03/QĐ-VC2 ngày 06/12/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Quá trình điều tra và tại phiên toà sơ thẩm Trà Quốc A khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: Trong khoảng thời gian từ năm 2016 đến 2018, Trà Quốc A đã làm giả 07 tài liệu là bảng báo giá của Công ty cổ phần sách và thiết bị trường học Ph rồi sử dụng những tài liệu này nộp cho các Trường học trên địa bàn tỉnh Phú Yên nhằm mục đích được trúng thầu các hợp đồng mua bán sách và thiết bị trường học cho Công ty TNHH thiết bị giáo dục TP (do Trà Quốc A làm giám đốc). Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm và Tòa án cấp phúc thẩm đã xét xử Trà Quốc A về tội

"*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*" theo điểm a khoản 3 Điều 341 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2].Về hình phạt: Bị cáo Trà Quốc A bị truy tố, xét xử theo điểm a khoản 3 Điều 341 của Bộ luật hình sự năm 2015 có khung hình phạt từ 03 năm đến 07 năm tù.Trong thời gian từ năm 2016 đến 2018, bị cáo Trà Quốc A đã 07 lần sử dụng tài liệu giả là những bảng báo giá giả của Công ty cổ phần sách và thiết bị trường học Ph để nộp cho các trường học. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm và phúc thẩm không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: "*Phạm tội từ 02 lần trở lên*" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có thiếu sót. Bị cáo A có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự và 01 tình tiết tăng nặng. Do bỏ sót tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "*Phạm tội từ 02 lần trở lên*" dẫn đến Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự xử Trà Quốc A 02 năm tù là dưới khung hình phạt là nhẹ, có lợi cho bị cáo.

[3]. Sau khi xét xử phúc thẩm, bị cáo Trà Quốc A xuất trình thêm chứng cứ mới là bị cáo có ông ngoại là người có công với cách mạng, được tặng Huân chương kháng chiến và Huy hiệu 60 năm tuổi Đảng, là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; nhưng do hình phạt mà cấp sơ thẩm xử là nhẹ. Xét thấy, bị cáo phạm tội từ 02 lần trở lên và bị xử phạt hành chính về hành vi đặt làm giả và sử dụng con dấu tiêu đề của Công ty cổ phần Sách và thiết bị trường học Phú Yên và cửa hàng thiết bị HT. Do đó, Hội đồng giám đốc thẩm không chấp nhận Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 03/QĐ-VC2 ngày 06/12/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng theo hướng sửa Bản án hình sự phúc thẩm số 51/2022/HS-PT ngày 18/7/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên về phần hình phạt đối với bị cáo Trà Quốc A, giữ nguyên mức hình phạt và áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 382; khoản 1 Điều 388 và Điều 389 của Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Không chấp nhận Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 03/QĐ-VC2 ngày 06/ 12/ 2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng và giữ nguyên Bản án hình sự phúc thẩm số 51/2022/HS-PT ngày 18/7/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên về phần hình phạt đối với bị cáo Trà Quốc A.

2. Bản án hình sự phúc thẩm số 51/2022/HS-PT ngày 18/7/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ ngày xét xử giám đốc thẩm.

3. Quyết định của Hội đồng giám đốc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:
-TANDTC - Vụ I;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
(02 bản, kèm hồ sơ vụ án);
- TAND tỉnh Phú Yên;
- TAND thành phố Tuy Hòa;
- VKSND thành phố Tuy Hòa;
- Công an thành phố Tuy Hòa;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp.Tuy Hòa;
- Bị cáo (theo địa chỉ);
- Lưu:Phòng GĐKT I (03 bản), HCTP và LTHS.

TM. ỦY BAN THẨM PHÁN
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Minh Tuấn